TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cao Lãnh, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 329/2023/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bùi Thị Như T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 15, Tổ 1, khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh B.

Bị đơn: Nguyễn Văn N, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà 84, Tổ 4, Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Như T và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Như T và anh Nguyễn Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Bùi Thị Như T và anh Nguyễn Văn N có một con chung tên Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 28/12/2007. Hiện nay con chung đang sống chung với chị T. Chị Bùi Thị Như T được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 28/12/2007. Chị Bùi Thị Như T không yêu cầu anh Nguyễn Văn N cấp dưỡng nuôi con chung, anh Nguyễn Văn N không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Như T đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000202 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ, như vậy, chị Bùi Thị Như T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Nguyễn Văn N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã T, huyện T, (nay là Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B), tỉnh B; (Đăng ký kết hôn số 26, ngày 02/6/2008);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên